

KẾ HOẠCH

về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị của Tỉnh trong giai đoạn mới

Thực hiện Chương trình hành động số 16-CTr/TU, ngày 05/3/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2025 - 2030 và Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành kế hoạch tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị của tỉnh trong giai đoạn mới với nội dung như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục quán triệt sâu sắc, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện có hiệu quả các nghị quyết, kết luận của Trung ương về đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng; tạo chuyên biến mạnh mẽ, thực chất và toàn diện trong phương thức lãnh đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng đối với hệ thống chính trị trong tình hình mới. Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các cấp ủy, tổ chức đảng; bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp, thường xuyên, hiệu lực, hiệu quả của Đảng đối với hệ thống chính trị; đồng thời phát huy đầy đủ vai trò, trách nhiệm, tính chủ động, sáng tạo của các cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị.

- Đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo theo hướng khoa học, dân chủ, sâu sát thực tiễn, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, khắc phục triệt để tình trạng ban hành nghị quyết dàn trải, thiếu tính khả thi; hạn chế tình trạng bao biện, làm thay hoặc buông lỏng lãnh đạo; nâng cao chất lượng, hiệu quả tổ chức thực hiện nghị quyết, chỉ thị của Đảng.

- Gắn đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng với nhiệm vụ xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, đối ngoại; củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước.

- Tạo cơ sở để xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức trong sáng, năng lực thực tiễn cao, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn phát triển mới của tỉnh.

2. Yêu cầu

Việc triển khai thực hiện kế hoạch phải bảo đảm các yêu cầu sau:

- Bám sát quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng; tuân thủ nghiêm các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình. Bảo đảm sự lãnh đạo tập trung, thống nhất của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy; đồng thời phát huy tính chủ động, sáng tạo của các cấp, các ngành.

- Mỗi nhiệm vụ, giải pháp phải xác định rõ: nội dung công việc, cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, thời gian hoàn thành, sản phẩm cụ thể, nguồn lực thực hiện và trách nhiệm của từng tập thể, cá nhân, nhất là người đứng đầu. Kết quả thực hiện phải đo lường, đánh giá được; gắn với công tác kiểm điểm, đánh giá, xếp loại tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên.

- Nội dung đổi mới phải xuất phát từ yêu cầu thực tiễn của địa phương, cơ quan, đơn vị; giải quyết những khâu yếu, việc khó, vấn đề còn tồn tại, hạn chế kéo dài. Không hình thức, không chạy theo thành tích; chú trọng hiệu quả thực chất, lâu dài. Gắn đổi mới phương thức lãnh đạo với tăng cường kiểm soát quyền lực; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; đề cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên. Mọi hoạt động của tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên phải trong khuôn khổ Hiến pháp, pháp luật và quy định của Đảng.

- Kế thừa những kết quả, kinh nghiệm tốt đã được thực tiễn chứng minh; đồng thời mạnh dạn đổi mới những nội dung không còn phù hợp. Thực hiện thận trọng, chắc chắn; vấn đề đã rõ thì kiên quyết làm, vấn đề mới, phức tạp thì nghiên cứu, thí điểm, tổng kết trước khi nhân rộng. Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện; định kỳ sơ kết, tổng kết; kịp thời điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với tình hình thực tiễn.

II- QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm

Việc tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với hệ thống chính trị trong giai đoạn mới phải quán triệt sâu sắc các quan điểm sau:

- Kiên định nguyên tắc Đảng lãnh đạo toàn diện, trực tiếp đối với hệ thống chính trị; bảo đảm sự lãnh đạo tập trung, thống nhất, xuyên suốt từ tỉnh đến cơ sở. Đổi mới phương thức lãnh đạo không làm giảm vai trò lãnh đạo của Đảng mà nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo, cầm quyền của Đảng trong điều kiện mới.

- Chuyển mạnh từ lãnh đạo chủ yếu bằng mệnh lệnh hành chính sang lãnh đạo bằng định hướng chiến lược, chủ trương, nghị quyết; bằng cơ chế, chính sách và kiểm tra, giám sát. Bảo đảm phương thức lãnh đạo rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ sản phẩm, đề cao tính hành động, tính khả thi và hiệu quả thực tiễn.

- Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền hợp lý giữa các cấp, các ngành; gắn quyền hạn với trách nhiệm, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu. Đồng thời, tăng cường kiểm soát quyền lực, siết chặt kỷ luật, kỷ cương; bảo đảm mọi hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp, pháp luật và quy định của Đảng.

- Đổi mới phương thức lãnh đạo phải hướng đến mục tiêu nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ chính trị, chất lượng phục vụ Nhân dân, hiệu lực quản lý nhà nước và sự phát triển kinh tế - xã hội. Khắc phục triệt để tình trạng hình thức, dàn trải, thiếu thực chất trong lãnh đạo, chỉ đạo.

- Bảo đảm thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ; phát huy trí tuệ tập thể, đề cao trách nhiệm cá nhân. Mở rộng dân chủ, tăng cường đối thoại, tiếp thu ý kiến phản biện của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân trong xây dựng và tổ chức thực hiện chủ trương, nghị quyết.

- Đổi mới phương thức lãnh đạo phải gắn chặt với công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng; xây dựng đội ngũ cán bộ đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

2. Mục tiêu

Tạo chuyển biến mạnh mẽ, thực chất trong đổi mới phương thức lãnh đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng đối với hệ thống chính trị, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn mới. Giữ vững nguyên tắc của Đảng, đồng thời phát huy tính chủ động, sáng tạo của các cấp ủy, tổ chức đảng và cán bộ, đảng viên, của từng cơ quan, tổ chức, cá nhân trong hệ thống chính trị. Nâng cao năng lực cụ thể hóa và tổ chức thực hiện chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, bảo đảm thiết thực, hiệu quả. Xây dựng phương pháp công tác, lề lối làm việc của các cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, đoàn thể thực sự khoa học, dân chủ, sát với thực tiễn; bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy thông suốt từ tỉnh đến cơ sở.

III- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Đổi mới, nâng cao chất lượng cụ thể hóa, ban hành văn bản và tổ chức thực hiện hiệu quả chủ trương, nghị quyết của Đảng

Tập trung đổi mới, nâng cao chất lượng công tác tham mưu, cụ thể hóa, ban hành văn bản và tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết, quy định, kết luận của Đảng, bảo đảm kịp thời, nghiêm túc, đầy đủ, sát thực tiễn, có trọng tâm, trọng điểm, khả thi và hiệu quả. Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan tham mưu, giúp việc của Tỉnh ủy phải bám sát quan điểm, mục tiêu, yêu cầu lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương và của Tỉnh ủy; chủ động nghiên cứu, dự báo tình hình, xác định đúng vấn đề trọng tâm, cấp bách, vấn đề mới phát sinh để tham mưu ban hành nghị quyết, chương trình, kế hoạch, đề án, kết luận, quy định, quy chế phù hợp, có chất lượng, có tính hành động cao, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ thực hiện, dễ kiểm tra, giám sát.

Mỗi văn bản tham mưu, trình cấp có thẩm quyền ban hành phải bảo đảm có căn cứ chính trị, pháp lý và thực tiễn rõ ràng; không sao chép máy móc văn bản của cấp trên; phải cụ thể hóa thành nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với cấp mình, ngành mình, địa phương, cơ quan, đơn vị mình. Nội dung văn bản phải xác định rõ việc, rõ cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, rõ nguồn lực thực hiện, rõ thời gian hoàn thành, rõ trách nhiệm tập thể, cá nhân, nhất là trách nhiệm người đứng đầu, rõ

thẩm quyền xử lý và rõ sản phẩm đầu ra cụ thể. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trực tiếp trước Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy về chất lượng, tiến độ và hiệu quả sản phẩm tham mưu; kịp thời chấn chỉnh tình trạng tham mưu chậm, chất lượng chưa cao, thiếu tính dự báo, thiếu tính khả thi hoặc chưa đáp ứng yêu cầu lãnh đạo, chỉ đạo trong tình hình mới.

Tăng cường rà soát, hệ thống hóa các văn bản đã ban hành để bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, liên thông, không chồng chéo, mâu thuẫn; kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ những văn bản không còn phù hợp. Chỉ ban hành văn bản khi thật sự cần thiết để lãnh đạo, chỉ đạo, quy định, hướng dẫn hoặc tổ chức thực hiện; hạn chế tối đa việc ban hành văn bản hình thức, chung chung, thiếu địa chỉ trách nhiệm, thiếu nguồn lực và biện pháp thực hiện. Đối với những văn bản quan trọng, có tác động sâu rộng, cần thực hiện nghiêm việc lấy ý kiến các cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan chuyên môn, chuyên gia và đối tượng chịu tác động; qua đó nâng cao chất lượng chính sách, bảo đảm dân chủ, khách quan, sát thực tiễn, tạo sự đồng thuận cao trong quá trình tổ chức thực hiện.

Đổi mới phương thức tổ chức thực hiện, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát và báo cáo kết quả thực hiện. Các cấp ủy, tổ chức đảng phải thường xuyên lãnh đạo, định hướng, cho chủ trương đối với những vấn đề lớn, mới, phức tạp, nhạy cảm; mạnh dạn thí điểm những nội dung cần thiết, kịp thời sơ kết, tổng kết, nhân rộng mô hình hiệu quả. Đồng thời, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý văn bản, theo dõi tiến độ, đánh giá kết quả thực hiện; xây dựng cơ chế thông tin, báo cáo ngắn gọn, thực chất, có số liệu, có sản phẩm, có đánh giá trách nhiệm, làm cơ sở nâng cao hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy và cấp ủy các cấp.

2. Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới toàn diện nội dung, phương thức, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động, bảo đảm thống nhất nhận thức, tư tưởng và hành động trong toàn Đảng bộ, tạo sự đồng thuận xã hội, củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước và cấp ủy, chính quyền địa phương.

Trước hết, tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Quy định số 19-QĐ/TW, ngày 08/4/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về công tác chính trị, tư tưởng trong Đảng; chú trọng nâng cao nhận thức, trách nhiệm, bản lĩnh chính trị, đạo đức, lối sống, trình độ, năng lực công tác của cán bộ, đảng viên; nâng cao khả năng nhận diện, xử lý kịp thời, hiệu quả các vấn đề mới, phức tạp, nhạy cảm nảy sinh từ thực tiễn. Kiên quyết đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; phát huy “4 kiên định” làm nền tảng, kim chỉ nam cho hành động; bảo đảm mọi hoạt động của tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên thống nhất tuyệt đối về chính trị, tư tưởng.

Các cấp ủy tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền theo hướng thiết thực, cụ thể, phù hợp từng đối tượng, địa bàn; gắn tuyên

truyền với tổ chức thực hiện, lấy kết quả thực hiện làm thước đo hiệu quả tuyên truyền. Tăng cường đối thoại, lắng nghe, tiếp thu ý kiến góp ý, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân; kịp thời nắm bắt, định hướng dư luận xã hội, giải quyết những vấn đề bức xúc, nổi cộm, nhất là các vấn đề mới phát sinh từ thực tiễn, góp phần nâng cao tính đồng thuận và hiệu quả triển khai các chủ trương, nghị quyết.

Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng với nội dung phong phú, hình thức đa dạng, linh hoạt, hiện đại; phát huy vai trò của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, cộng tác viên dư luận xã hội. Đồng thời, tăng cường ứng dụng khoa học - công nghệ, nhất là công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác tuyên truyền, vận động; chủ động sử dụng hiệu quả các nền tảng số, mạng xã hội để lan tỏa thông tin chính thống, tích cực, định hướng dư luận xã hội.

Nâng cao trách nhiệm, tính tiên phong, gương mẫu của các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên trong thực hiện và vận động Nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; kịp thời phát hiện, biểu dương, nhân rộng các mô hình hay, cách làm hiệu quả, các điển hình tiên tiến, nhân tố mới. Tăng cường công tác định hướng chính trị, tư tưởng; chủ động bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; kiên quyết, kiên trì đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; gắn với đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, góp phần củng cố niềm tin của Nhân dân.

Thực hiện nghiêm các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về dân chủ ở cơ sở và Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị; phát huy quyền làm chủ của Nhân dân theo phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”. Lấy quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân làm trung tâm trong quá trình xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện chủ trương, chính sách; tạo sự đồng thuận, huy động sức mạnh tổng hợp của Nhân dân tham gia phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

3. Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tổ chức, cán bộ

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới toàn diện công tác tổ chức, cán bộ, bảo đảm đồng bộ, chặt chẽ, khoa học, đáp ứng yêu cầu xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả trong tình hình mới.

Trước hết, tiếp tục sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị theo hướng tinh gọn, giảm đầu mối, khắc phục triệt để tình trạng trùng lặp, chồng chéo chức năng, nhiệm vụ; bảo đảm rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền. Đẩy mạnh phát triển tổ chức đảng trong các loại hình, nhất là khu vực ngoài nhà nước; sắp xếp hợp lý tổ chức đảng theo ngành dọc gắn với yêu cầu lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị và công tác xây dựng Đảng. Rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của từng cơ quan, đơn vị theo hướng rõ ràng, thống nhất, liên thông, khắc phục tình trạng bỏ sót hoặc chồng lấn trong quản lý.

Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền theo hướng rõ ràng, hợp lý, gắn quyền hạn với trách nhiệm và cơ chế kiểm soát quyền lực; tăng cường kiểm tra, giám sát, nhất là ở các lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tiêu cực. Thực hiện nghiêm chủ trương của Đảng về quản lý biên chế; tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của bộ máy.

Thực hiện nghiêm nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo trực tiếp, toàn diện công tác cán bộ và quản lý cán bộ; đề cao trách nhiệm người đứng đầu trong toàn bộ quy trình công tác cán bộ, nhất là trong đánh giá, quy hoạch, giới thiệu, bổ nhiệm cán bộ. Tổ chức thực hiện chặt chẽ, đồng bộ các khâu của công tác cán bộ theo quy định, bảo đảm dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch; kiên quyết kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ, phòng, chống chạy chức, chạy quyền. Không để lọt vào đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý những người không đủ tiêu chuẩn, điều kiện, có biểu hiện cơ hội chính trị, tham vọng quyền lực; thực hiện nghiêm cơ chế tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách.

Rà soát, hoàn thiện vị trí việc làm, khung năng lực, tiêu chuẩn chức danh cán bộ các cấp, nhất là cấp tỉnh, cấp xã theo hướng cụ thể hóa tiêu chí, gắn với yêu cầu thực tiễn, sản phẩm công việc, kỹ năng số và tinh thần phục vụ Nhân dân. Thực hiện tuyển dụng, tiếp nhận, bố trí, sử dụng cán bộ bảo đảm đúng quy định, đúng người, đúng việc, đúng địa bàn; ưu tiên các lĩnh vực còn thiếu hụt như quản lý đất đai, đầu tư công, tài chính - ngân sách, chuyển đổi số. Đổi mới công tác đánh giá cán bộ theo hướng xuyên suốt, liên tục, đa chiều, gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ; thực hiện nghiêm đánh giá, xếp loại hằng quý, hằng năm. Nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng theo quy hoạch và nhu cầu thực tiễn; thực hiện tốt công tác quy hoạch, luân chuyển, bổ nhiệm, chế độ chính sách, đồng thời tăng cường phân cấp, phân quyền trong quản lý cán bộ.

Thực hiện hiệu quả chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; khuyến khích cán bộ tự giác từ chức khi không đủ điều kiện, năng lực, uy tín. Kịp thời thay thế cán bộ bị kỷ luật, năng lực hạn chế, uy tín giảm sút mà không chờ hết nhiệm kỳ, hết thời hạn bổ nhiệm; kiên trì thực hiện nguyên tắc “có vào, có ra, có lên, có xuống” trong công tác cán bộ.

Phát huy vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đảng viên. Tăng cường tự kiểm tra, tự phê bình và phê bình; nâng cao ý thức tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; giữ vững đoàn kết, thống nhất trong Đảng. Mỗi cán bộ, đảng viên phải gương mẫu trong lời nói và hành động, chấp hành nghiêm Điều lệ Đảng, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, phục tùng sự phân công của tổ chức; giữ mối liên hệ mật thiết với Nhân dân. Đồng thời, kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân tiêu biểu; kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ.

4. Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát

Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát của các cấp ủy, tổ chức đảng; bảo đảm công tác kiểm tra, giám sát thực sự là công cụ sắc bén trong xây dựng, chỉnh đốn Đảng, phòng ngừa, phát hiện, xử lý vi phạm, giữ vững kỷ luật, kỷ cương của Đảng.

Phát huy vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra và các cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp ủy trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát; tăng cường phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa công tác kiểm tra, giám sát của Đảng với công tác thanh tra, kiểm toán, điều tra của các cơ quan nhà nước, bảo đảm thống nhất, không chồng chéo, nâng cao hiệu quả phát hiện và xử lý vi phạm. Thường xuyên kiểm tra, giám sát tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu trong việc chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; việc thực hiện quy định về công tác cán bộ, trách nhiệm nêu gương, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Tổ chức quán triệt, cụ thể hóa và triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết số 05-NQ/TW, ngày 07/4/2026 của Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về đổi mới, nâng cao hiệu lực công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng; xây dựng và thực hiện chặt chẽ, khoa học chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát hằng năm của cấp ủy và ủy ban kiểm tra các cấp. Tập trung kiểm tra, giám sát việc cụ thể hóa, triển khai thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng, nhất là nghị quyết đại hội đảng các cấp; việc thực hiện kết luận sau kiểm tra, giám sát; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những hạn chế, khuyết điểm trong tổ chức thực hiện.

Đổi mới mạnh mẽ phương pháp, quy trình kiểm tra, giám sát theo hướng khoa học, chặt chẽ, khách quan, dân chủ, công khai, minh bạch; nâng cao trình độ, kỹ năng, bản lĩnh của đội ngũ làm công tác kiểm tra. Thực hiện phương châm “giám sát mở rộng, kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm”; chủ động nắm tình hình, phát hiện sớm, ngăn chặn từ xa các biểu hiện vi phạm, không để vi phạm nhỏ tích tụ thành sai phạm lớn. Tăng cường kiểm tra, giám sát ở những lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tiêu cực, tham nhũng; những địa bàn, đơn vị có nhiều phản ánh, dư luận quan tâm; tập trung vào tổ chức đảng, người đứng đầu, cán bộ chủ chốt.

Kiên quyết, kịp thời xử lý nghiêm minh các tổ chức đảng, đảng viên vi phạm theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước; đồng thời coi trọng công tác phòng ngừa, giáo dục, cảnh báo, răn đe. Gắn công tác kiểm tra, giám sát với công tác xây dựng Đảng, công tác cán bộ, công tác dân vận và công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng, xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh.

5. Đẩy mạnh cải cách hành chính, đổi mới phong cách lãnh đạo, phương pháp công tác, lề lối làm việc của cơ quan lãnh đạo của cấp ủy

Tập trung đổi mới toàn diện phong cách lãnh đạo, phương pháp công tác và lề lối làm việc của cấp ủy, tổ chức đảng theo hướng khoa học, dân chủ, sâu sát, cụ

thể, hiệu quả; bảo đảm giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao trách nhiệm cá nhân gắn với trách nhiệm tập thể, nhất là người đứng đầu.

Trước hết, tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện quy chế làm việc của cấp ủy, tổ chức đảng các cấp theo hướng quy định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác và quy trình xử lý công việc; khắc phục tình trạng bao biện, làm thay hoặc buông lỏng vai trò lãnh đạo; phòng ngừa biểu hiện áp đặt, vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ. Đồng thời, hoàn thiện quy trình, quy định về xây dựng, ban hành văn bản của cấp ủy bảo đảm khoa học, chặt chẽ, đồng bộ, sát thực tiễn; kịp thời phát hiện, xử lý các nội dung chồng chéo, mâu thuẫn trong hệ thống văn bản đã ban hành.

Tiếp tục đổi mới chương trình, nội dung, phương thức tổ chức hội nghị theo hướng thiết thực, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa phương, cơ quan, đơn vị. Không tổ chức hội nghị khi không thật sự cần thiết hoặc nội dung đã được hướng dẫn đầy đủ bằng văn bản; không tổ chức lại các hội nghị đã triển khai bằng hình thức trực tuyến đến cơ sở. Cải tiến phương thức họp theo hướng ngắn gọn, rõ nội dung, tập trung thảo luận những vấn đề trọng tâm, không trình bày lại tài liệu đã gửi trước. Thời gian tổ chức hội nghị được kiểm soát chặt chẽ: hội nghị quán triệt, phổ biến chủ trương lớn không quá 1/2 ngày; hội nghị chuyên môn, nghiệp vụ không quá 01 ngày; hội nghị quan trọng cần thảo luận không quá 1,5 ngày. Phát biểu tại hội nghị phải súc tích, đúng trọng tâm, hạn chế kể thành tích, bảo đảm thời lượng hợp lý, nâng cao chất lượng thảo luận và quyết nghị.

Đổi mới, nâng cao chất lượng học tập, quán triệt chủ trương, nghị quyết của Đảng theo hướng mở rộng đối tượng, đa dạng hóa hình thức, kết hợp hài hòa giữa trực tiếp và trực tuyến, giữa tuyên truyền miệng và các phương thức hiện đại. Phát huy vai trò của cấp ủy, nhất là người đứng đầu trong lãnh đạo, tổ chức học tập, quán triệt và triển khai thực hiện tại cấp mình, bảo đảm thống nhất nhận thức và hành động.

Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị. Tập trung xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu về tổ chức cơ sở đảng và đảng viên; ban hành và tổ chức thực hiện các quy định về chuyển đổi số trong công tác Đảng. Quan tâm đầu tư, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, hạ tầng số, nền tảng số và dữ liệu số, bảo đảm kết nối thông suốt, an toàn thông tin, đồng bộ từ tỉnh đến cơ sở; tạo điều kiện khai thác hiệu quả dữ liệu dùng chung, kiểm soát tự động, hạn chế trùng lặp. Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân và doanh nghiệp; phấn đấu tỷ lệ xử lý thủ tục hành chính trên môi trường số và số hóa văn bản đạt từ 95% trở lên.

Đồng thời, tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao kỹ năng số, năng lực lãnh đạo, quản lý cho đội ngũ cán bộ, công chức; thúc đẩy ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo (AI) trong hoạt động chuyên môn, quản lý, điều hành, góp phần nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả công việc, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đảng ủy trực thuộc căn cứ vào Kế hoạch này và tình hình thực tế của đảng bộ đề ra kế hoạch chỉ đạo thực hiện ở địa phương, cơ quan, đơn vị phù hợp với chức năng, nhiệm vụ.

2. Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy theo chức năng, nhiệm vụ tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo dõi, cụ thể hóa chỉ đạo thực hiện các nội dung về đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng trong công tác tuyên truyền, vận động; công tác tổ chức, cán bộ; công tác kiểm tra, giám sát; nâng cao chất lượng tham mưu, cụ thể hóa thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng.

3. Văn phòng Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp Ban Tổ chức Tỉnh ủy, các cơ quan liên quan giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện; định kỳ tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy báo cáo sơ kết, năm 2030 tổng kết kết quả thực hiện.

Trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Văn phòng Tỉnh ủy) để cho ý kiến chỉ đạo. *Ng. Châu*

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (để b/c),
 - VPTW Đảng,
 - Các đ/c Ban đảng TW phụ trách địa bàn,
 - Đ/c Bí thư Tỉnh ủy (để b/c),
 - Các đ/c Tỉnh ủy viên,
 - Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
 - Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
 - Lưu Văn phòng Tỉnh ủy,
- TTGiau.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



Nguyễn Thanh Nhân